

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập ở Việt Nam: nhìn nhận dưới góc độ khoa học pháp lý

Hồ Xuân Thắng*

Nhận ngày 3 tháng 9 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Tóm tắt: Trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, doanh nghiệp được hình thành để hoạt động kinh doanh tất cả những ngành nghề mà pháp luật không cấm, nhằm mục đích sinh lời. Quyền tự do kinh doanh, bình đẳng trước pháp luật đối với doanh nghiệp phù hợp với sự hội nhập quốc tế mà nước ta thực hiện phải được điều chỉnh bằng quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Trong đó, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được đề cập dưới góc độ kinh tế - xã hội mang ý nghĩa quan trọng, thể hiện rõ mối quan hệ mật thiết trong sự tồn tại của kinh doanh với xã hội tại một nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam. Bài viết này tập trung bàn luận, phân tích, chứng minh cụ thể những trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh nhằm mục đích sinh lời trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta dưới lăng kính khoa học pháp lý.

Từ khóa: Trách nhiệm xã hội, doanh nghiệp, Việt Nam, pháp lý.

Phân loại ngành: Luật học

Abstract: In the socialist-oriented multi-sector market economy in Vietnam, enterprises are formed to do business in all fields that are not prohibited by law, in order to make a profit. The right to freedom of business and equality before the law for enterprises in accordance with the international integration that Vietnam is implementing must be adjusted by legal regulations promulgated by competent state agencies. Accordingly, corporate social responsibility mentioned from the socio-economic perspective has an important meaning, it clearly shows the close relationship in the existence of business with society in a developing economy like Vietnam. This article focuses on discussing, analyzing, and demonstrating specifically the social responsibilities of enterprises engaged in business activities for the purpose of making profits in a socialist-oriented multi-sector market economy in Vietnam in the lens of legal science.

Keywords: Social responsibility, enterprise, Vietnam, legal.

Subject classification: Jurisprudence

* Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.
Email: thanghx@buh.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Theo *Từ điển bách khoa Việt Nam*, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) là một dạng hoạt động có quy tắc được các doanh nghiệp tự đưa ra nhằm giúp doanh nghiệp đóng góp cho các mục tiêu xã hội (Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam, 1995). Trong những năm đầu tiên của thế kỷ XXI, ý nghĩa của thuật ngữ này đã dần thay đổi, không còn chỉ là những quyết định mang tính tự nguyện dưới cấp độ của một tổ chức nào đó, mà đã trở thành một chính sách bắt buộc phải có của bất cứ tổ chức nào dù ở tầm cỡ quốc gia, khu vực hay quốc tế.

Nhiều nhà nghiên cứu đã đưa ra khái niệm “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp”, tiêu biểu là Sheehy. Theo Sheehy, CSR là một dạng của hoạt động “tự điều chỉnh trong kinh doanh của các doanh nghiệp tư nhân quốc tế” (Sheehy, Benedict, 2015). Sheehy đã nghiên cứu hàng loạt các cách tiếp cận quy luật khác nhau để đưa ra định nghĩa này về CSR. Các định nghĩa đã được Sheehy nghiên cứu trước đó bao gồm: định nghĩa kinh tế “hy sinh lợi nhuận”, khái niệm quản lý “vượt quá sự quy định”, những góc nhìn của các nhà quản lý về trách nhiệm xã hội như một “sự biến động chính trị - xã hội” và “sự tập trung của pháp luật về nhiệm vụ của giám đốc”¹. Thêm vào đó, Sheehy cũng đã tìm hiểu cách mô tả CSR như một kim tự tháp trách nhiệm của giáo sư Archie Carroll, cụ thể là bao gồm trách nhiệm kinh tế, pháp lý, đạo đức và từ thiện. Tuy nhiên, trong khi giáo sư Archie Carroll không đưa ra định nghĩa chính xác về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, mà chỉ đơn giản bàn luận về nhóm các hành vi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, Sheehy đã phát triển lên một định nghĩa riêng theo triết lý khoa học - nhánh triết học được sử dụng để định nghĩa hiện tượng. Archie Carroll đã mở rộng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp từ trách nhiệm kinh tế và pháp lý truyền thống sang trách nhiệm đạo đức và từ thiện để đáp ứng với những lo ngại gia tăng về các vấn đề đạo đức trong các doanh nghiệp lúc bấy giờ (Carroll, Archie B., 1991). Quan điểm này đã được phản ánh trong cuốn sách *Business Dictionary* (Từ điển Kinh doanh), trong đó định nghĩa trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp “bao gồm trách nhiệm kinh tế, pháp lý, đạo đức và từ thiện”, nghĩa là các công ty thể hiện quyền công dân này thông qua các quy trình: (1) giảm thiểu chất thải và ô nhiễm; (2) đóng góp các chương trình giáo dục và xã hội; (3) kiếm được lợi nhuận tương xứng với các nguồn lực mà công ty sử dụng.

Theo tác giả, trách nhiệm xã hội doanh nghiệp là cam kết của doanh nghiệp đối với đạo đức kinh doanh và đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động và gia đình họ, cộng đồng địa phương và xã hội nói chung (Lê Minh Trường, 2021). Ở nước ta, khi nghiên cứu theo góc nhìn khoa học pháp lý, trách nhiệm

¹ Theo Từ điển bách khoa toàn thư định nghĩa về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (mục 1. Định nghĩa). Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (Corporate social responsibility, viết tắt: CSR) là một dạng hoạt động có quy tắc được các doanh nghiệp tự đưa ra nhằm giúp doanh nghiệp đóng góp cho các mục tiêu xã hội dưới vai trò là một doanh nghiệp nhân đạo, hoạt động vì cộng đồng bằng cách tham gia, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện hoặc thực hiện những hoạt động mang tính đạo đức

doanh nghiệp được thể hiện một cách nhất quán, rõ ràng từ 6 nghĩa vụ chung của các doanh nghiệp tham gia kinh doanh trong nền kinh tế thị trường (Luật Doanh nghiệp, 2020, Điều 8). Ngoài những nghĩa vụ đó, doanh nghiệp luôn phải thể hiện rõ trách nhiệm xã hội để phát triển đất nước, hỗ trợ phát triển cộng đồng doanh nghiệp và bảo vệ tốt người tiêu dùng.

Việc xác định trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường ở nước ta đã thực sự trùng khớp với quan điểm phản ánh trong từ điển kinh doanh nêu trên. Nghĩa là, với trách nhiệm xã hội, trước hết cần xác định trách nhiệm của họ từ những nghĩa vụ cơ bản của doanh nghiệp theo điều chỉnh của pháp luật.

2. Trách nhiệm xã hội thông qua trách nhiệm giảm thiểu chất thải và ô nhiễm môi trường

Để giảm thiểu một cách có hiệu quả chất thải và ô nhiễm môi trường trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần xã hội chủ nghĩa ở nước ta, doanh nghiệp phải tuân thủ về điều kiện kinh doanh, bao gồm các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung, công khai thông tin về thành lập và hoạt động, báo cáo và các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan. Đây là trách nhiệm rất quan trọng của doanh nghiệp đối với xã hội, có thể được xem như là một sự cam kết tuân thủ theo quy định của pháp luật khi các chủ thể kinh doanh tham gia vào thị trường phải chấp hành. Khi kinh doanh nhằm mục đích sinh lời, doanh nghiệp phải thực hiện nghĩa vụ đăng ký thành lập doanh nghiệp theo đúng trình tự thủ tục của pháp luật doanh nghiệp hiện hành.

Theo Tổng cục Thống kê, có thể thấy bức tranh trách nhiệm làm giảm thiểu chất thải và ô nhiễm môi trường trong xã hội thuộc về doanh nghiệp có dấu hiệu đáng mừng. Mặc dù trong bối cảnh cả thế giới và nền kinh tế, xã hội của nước ta bị ảnh hưởng rất nặng nề bởi đại dịch Covid-19, nhưng trong tháng 6/2021 cả nước có 11,3 nghìn doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 164,3 nghìn tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 71,9 nghìn người, (giảm 2,5% về số doanh nghiệp, tăng 9,1% về vốn đăng ký và giảm 0,4% về số lao động so với cùng kỳ tháng 6 năm 2020; số doanh nghiệp giảm 17,6%, số vốn đăng ký tăng 18,1%, số lao động đăng ký giảm 28,2%). Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng đạt 14,5 tỷ đồng, tăng 11,9% so với tháng trước và tăng 43,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng 6/2021, cả nước có 4.867 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 0,5% so với tháng trước và giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước; 3.867 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 13,7% và tăng 20,2%; 5.238 doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 23,7% và tăng 36,3%; 1.919 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 50% và tăng 40,3% (Tổng cục Thống kê, 2021).

Tính chung 6 tháng đầu năm 2021, cả nước có gần 67,1 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 942,6 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký

là 484,3 nghìn lao động, tăng 8,1% về số doanh nghiệp, tăng 34,3% về vốn đăng ký và giảm 4,5% về số lao động so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong 6 tháng năm 2021 đạt 14,1 tỷ đồng, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm trước. Nếu tính cả nước có 1.152,5 nghìn tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của 23,7 nghìn doanh nghiệp thay đổi tăng vốn thì tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong 6 tháng đầu năm 2021 là 2.095,1 nghìn tỷ đồng. Bên cạnh đó, còn có 26,1 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 6 tháng đầu năm 2021 lên 93,2 nghìn doanh nghiệp, trung bình mỗi tháng có 15,5 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động (Công thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh, 2021).

- Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các báo cáo; trường hợp phát hiện thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó. Quy định tại Điều 32 và Điều 33 Luật Doanh nghiệp 2020 thể hiện rõ trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp khi tham gia vào nền kinh tế thị trường ở nước ta theo nhóm giảm thiểu chất thải, ô nhiễm môi trường:

Một là, công bố nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp. Doanh nghiệp sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải nộp phí theo quy định của pháp luật. Đây là một quy phạm pháp luật bắt buộc: phải thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải nộp phí theo quy định của pháp luật sau khi doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Công khai các nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thông tin có liên quan trong nội dung công bố như: i) Ngành, nghề kinh doanh; ii) Danh sách cổ đông sáng lập; danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty cổ phần (nếu có). Đối với việc công bố thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, những thay đổi tương ứng phải được thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Ngoài ra, thời hạn để doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội trong việc thông báo công khai thông tin về doanh nghiệp như đã phân tích trên đây là 30 ngày kể từ ngày được công khai. Đây là trách nhiệm bắt buộc để doanh nghiệp thể hiện trách nhiệm xã hội khi công khai các nội dung cụ thể liên quan đến uy tín, trách nhiệm của mình trong quá trình tham gia thị trường kinh doanh, thương mại nhằm mục đích sinh lời. Tức là khi doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm công bố nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp là doanh nghiệp đã thật sự công khai, minh bạch cho toàn xã hội biết về địa vị pháp lý của mình, như loại hình, cách thức kinh doanh, quy mô vốn cũng như định hướng tham gia thị trường của chính mình trong nền kinh tế thị trường ở nước ta.

Hai là, cung cấp thông tin về nội dung đăng ký doanh nghiệp. Vấn đề này thể hiện rõ quyền sử dụng quy định pháp luật của doanh nghiệp để doanh nghiệp thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội “Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký

kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh cung cấp thông tin được lưu giữ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải nộp phí theo quy định của pháp luật” (Luật Doanh nghiệp, 2020, khoản 1, Điều 33). Đứng ở góc độ hỗ trợ cho doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội liên quan đến việc công khai nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp, pháp luật nhất quán trong quy định hiện hành: “Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin theo quy định” (Luật Doanh nghiệp, 2020, khoản 2, Điều 33). Bởi vì, nếu cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh không thực hiện nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin theo quy định cho doanh nghiệp để công bố nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp, doanh nghiệp không thể hoàn thành được trách nhiệm doanh nghiệp trong việc công khai, minh bạch mọi thông tin hoạt động kinh doanh của mình trong xã hội.

Như vậy, trong trường hợp các thông tin về doanh nghiệp có sự thay đổi, doanh nghiệp cần phải thông báo kịp thời tới khách hàng và những chủ thể có liên quan, điều này đảm bảo nguyên tắc trung thực của doanh nghiệp trong quá trình kinh doanh, tránh việc gây nhầm lẫn, gây thiệt hại cho khách hàng, xã hội.

Đối với việc doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh ngành nghề, đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư thì phải đảm bảo duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh. Theo quy định tại Điều 7 Luật Đầu tư 2020, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được xác định rõ ràng đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư (Luật Đầu tư, 2020, Điều 7). Pháp luật hiện hành cũng quy định rất cụ thể đối với doanh nghiệp kinh doanh những ngành nghề có điều kiện, đặc biệt góp phần hỗ trợ chính xác các nội dung có liên quan để doanh nghiệp đó thực hiện đầy đủ trách nhiệm của xã hội. Đó cũng là việc các thành phần trong xã hội, như cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận diện được đầy đủ kịp thời trách nhiệm của xã hội khi tham gia vào nền kinh tế thị trường.

Ngành nghề kinh doanh hiện nay ở Việt Nam được chia thành 3 nhóm chính, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp phải đảm bảo đủ điều kiện kinh doanh, đó là: i) Ngành nghề cấm kinh doanh: doanh nghiệp sẽ không được kinh doanh, danh mục các ngành nghề này được Chính phủ quy định cụ thể kèm theo danh mục hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư năm 2020; ii) Ngành nghề kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề mà việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đó phải đáp ứng điều kiện luật định, cụ thể là các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư năm 2020. Các điều kiện kinh doanh có thể là: Điều kiện về giấy phép kinh doanh (ví dụ, như: kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh chứng khoán, kinh doanh bất động sản. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh bất động sản như chứng chỉ môi giới, dự án đủ điều kiện kinh doanh bất động sản hình thành trong tương lai); điều kiện về chứng chỉ hành nghề, như: hành nghề tư vấn pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề luật sư, chứng chỉ hành nghề bán đấu giá hàng hóa; điều kiện về vốn pháp định, như kinh doanh

bảo hiểm nhân thọ phải có vốn pháp định là từ 300 tỷ đồng, kinh doanh ngân hàng của các tổ chức tín dụng như ngân hàng thương mại phải có vốn pháp định là 3.000 tỷ đồng (Chính phủ, 2019); iii) Ngành nghề tự do kinh doanh: doanh nghiệp được kinh doanh mà không phải thực hiện việc xin phép bất kỳ cơ quan, tổ chức nào.

3. Trách nhiệm xã hội thực hiện bằng cách tích cực đóng góp vào các chương trình giáo dục và xã hội

Ở nhóm trách nhiệm này, thể hiện trách nhiệm đối với người lao động trong chính doanh nghiệp của mình, tức là phải bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; xem người lao động như người chủ trong doanh nghiệp, không được phân biệt đối xử và xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người lao động trong doanh nghiệp; không được sử dụng lao động cưỡng bức và lao động trẻ em, luôn hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại Bộ luật Lao động năm 2019: Người sử dụng lao động tuyển người vào học nghề để làm việc cho mình thì không phải đăng ký hoạt động dạy nghề và không được thu học phí, hai bên phải ký kết hợp đồng đào tạo nghề. Đây là một quy phạm pháp luật cho phép khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện tốt nhất trách nhiệm xã hội, xóa bỏ những rào cản về mặt thủ tục hành chính để nâng cao kỹ năng nghề của người lao động thông qua hình thức tham gia đào tạo nghề của doanh nghiệp. Hợp đồng đào tạo nghề phải làm thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Ngoài ra, trong thời gian học nghề, tập nghề, nếu người học nghề, tập nghề trực tiếp hoặc tham gia lao động làm ra sản phẩm hợp quy cách, thì được người sử dụng lao động trả lương theo mức do hai bên thỏa thuận. Hết thời hạn học nghề, tập nghề, hai bên phải ký kết hợp đồng lao động khi có đủ các điều kiện theo quy định của bộ luật này. Người sử dụng lao động có trách nhiệm tạo điều kiện để người lao động tham gia đánh giá kỹ năng nghề để được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

Lao động là nguồn lực đầu vào quan trọng của doanh nghiệp, tạo ra giá trị thặng dư của doanh nghiệp, nên mỗi doanh nghiệp phải đề cao trách nhiệm lao động để thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ lao động. Trong mối quan hệ với doanh nghiệp, người lao động luôn ở thế yếu do sự mất cân bằng về cung cầu trên thị trường lao động. Tôn trọng nhân phẩm của người lao động, nhất là chăm lo đời sống vật chất tinh thần của người lao động, chính là một trong những yêu cầu về đạo đức kinh doanh. Cụ thể là tuân thủ đúng các quyền lợi như: nghỉ phép, nghỉ giữa giờ làm việc, nghỉ thai sản của người lao động. Hiện tượng bóc lột lao động thông qua việc sử dụng lao động trẻ em, cưỡng bức làm việc trong môi trường và điều kiện không đảm bảo vẫn diễn ra, nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho doanh nghiệp. Các doanh nghiệp như vậy chưa thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình. Cùng với đó, hiện nay có không ít doanh nghiệp vi phạm trong vấn đề về quyền lợi của người

lao động liên quan đến tiền lương, thưởng và các chính sách về bảo hiểm. Để khắc phục được vấn đề này, cần thiết phải nâng cao biện pháp kiểm tra giám sát các doanh nghiệp có sử dụng người lao động, để họ phải thực hiện đầy đủ quy định hiện hành có liên quan và thúc đẩy hiệu quả việc thực thi trách nhiệm xã hội của mình. Các quy định của Luật Lao động đưa ra nhằm bảo vệ quyền lợi của người lao động theo hướng: lợi ích đặt ra doanh nghiệp phải đáp ứng cho người lao động ở mức tối đa. Doanh nghiệp cần thực hiện các quy định về mức lương tối thiểu vùng cũng như các quy định về đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động, đảm bảo quyền lợi của người lao động trong doanh nghiệp khi ký kết hợp đồng lao động, tạo điều kiện cho người lao động có thể thương lượng với doanh nghiệp thông qua việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể làm căn cứ cùng với quy định của Bộ luật Lao động bảo vệ quyền lợi cho người lao động. Tuân thủ quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi cũng là một vấn đề cần được thực hiện nghiêm túc, tránh tình trạng buộc người lao động hoặc chấp nhận cho người lao động làm thêm quá giờ quy định của Luật Lao động Việt Nam. Thực hiện tốt trách nhiệm đối với người lao động cũng chính là doanh nghiệp đang thực hiện tốt nguyên tắc về đạo đức trong kinh doanh - tôn trọng con người. Đó là vấn đề cơ bản thể hiện rõ trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với giáo dục, đào tạo nâng cao giá trị của con người.

Bên cạnh đó, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với trật tự chung của xã hội nằm trong tổng thể phát triển thương hiệu doanh nghiệp với văn hóa, tinh thần của người dân trong toàn xã hội. Vì thế, doanh nghiệp không thể xem nhẹ trách nhiệm của mình. Theo tác giả, doanh nghiệp phải tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh. Kinh doanh vì mục đích lợi nhuận, nhưng phải trong khuôn khổ giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc, tạo ra sự phát triển ổn định và bền vững. Kinh doanh của các doanh nghiệp có tác động rất lớn đến môi trường, ảnh hưởng tới điều kiện sống của xã hội. Liên quan đến vấn đề này, ngày 20/8/2021, trên trang web của Cơ quan An toàn Thực phẩm Ireland (FSAI) ra thông báo thu hồi một số lô sản phẩm thực phẩm, trong đó có 2 sản phẩm nguồn gốc từ Việt Nam là các thương hiệu mì ăn liền Hảo Hảo và miến Good. Theo FSAI, một số lô sản phẩm mì ăn liền bị thu hồi do có chứa oxide ethylene. Chất này không được phép sử dụng trong thực phẩm bán ở Liên minh châu Âu (EU). Người tiêu dùng ăn phải chất này không có nguy hiểm cấp tính, nhưng có thể gặp vấn đề sức khỏe nếu ăn trong một thời gian dài. Cơ quan này cảnh báo cần hạn chế tối đa tiếp xúc với chất này. Trong thông cáo báo chí phát đi chiều tối 28/8, Công ty Acecook Việt Nam cho biết, 2 sản phẩm miến Good, hương vị sườn heo, loại 56gr, ngày sản xuất 10/5/2021 và mì Hảo Hảo, hương vị tôm chua cay, loại 77gr, ngày sản xuất 24/3/2021, là sản phẩm xuất khẩu, dành riêng cho thị trường châu Âu, không phải sản phẩm nội địa. Đáng chú ý, thông cáo báo chí nêu: “Chúng tôi xin cam kết tất cả các sản phẩm đang lưu hành tại thị trường Việt Nam đều tuân thủ quy định và pháp luật Việt Nam, đảm bảo an toàn đối với sức khỏe của người tiêu dùng”. Tuy nhiên, để đảm bảo tính an toàn xã hội, ngày 30/8/2021, Văn phòng Chính phủ có văn bản gửi

Bộ Công Thương yêu cầu báo cáo về sản phẩm mì Hảo Hảo có chất cấm. Như vậy, sự kiện này cho thấy, trách nhiệm của doanh nghiệp với trật tự chung của xã hội trong tổng thể phát triển thương hiệu doanh nghiệp với văn hóa, tinh thần của người dân trong toàn xã hội là không thể xem nhẹ (Báo Người Lao động Online, 2021).

Trong thời gian qua ở Việt Nam, nhiều doanh nghiệp đã không thực hiện một cách nghiêm túc nghĩa vụ pháp lý. Điều đó thể hiện ở các hành vi gian lận trong kinh doanh, báo cáo tài chính, không bảo đảm an toàn lao động, sản xuất, kinh doanh hàng kém chất lượng, cố ý gây ô nhiễm môi trường. Các sản phẩm được nêu là của Việt Nam nhưng thực chất là lắp ráp ở Việt Nam từ các linh kiện nhập từ Trung Quốc. Ví dụ: Vụ cháy Nhà máy Bóng đèn, phích nước Rạng Đông cho thấy vấn đề trách nhiệm của nhà máy đối với người dân; vụ nước sạch Sông Đà nhiễm dầu thải vẫn cấp cho hàng vạn người dân Hà Nội sử dụng (Báo Tuổi trẻ Online, 2019); các vụ sản xuất thực phẩm chứa chất có hại cho sức khỏe con người, như nước tương có chứa chất 3-MCPD gây ung thư, bánh phở chứa formol, thực phẩm chứa hàn the, sữa có chứa melamine. Mới đây nhất, chính là vụ ngộ độc thực phẩm đối với sản phẩm Pate Minh Chay khiến nhiều người tiêu dùng phải nhập viện trong tình trạng nguy kịch, phản ánh sự thiếu trách nhiệm trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm hiện nay của các doanh nghiệp (Báo Lao động Online, 2020). Vấn đề thiếu an toàn lao động cho người lao động cũng không còn là hiện tượng hiếm thấy, đã và đang gây bức xúc cho xã hội.

Tất cả những vi phạm đó đều là vi phạm về trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp, trong khi tuân thủ pháp luật mới chỉ là mức độ cơ bản của trách nhiệm xã hội. Tác giả nhận thấy, doanh nghiệp vi phạm trách nhiệm pháp lý còn khá phổ biến. Như vậy chính là doanh nghiệp chưa thật sự nâng cao trách nhiệm pháp lý của mình. Tuân thủ các quy định của pháp luật trong kinh doanh của doanh nghiệp là thực hiện đầy đủ các quy định về nghĩa vụ của doanh nghiệp, chính là nền tảng để xây dựng trách nhiệm xã hội ở nước ta.

4. Trách nhiệm xã hội thực hiện bằng cách tìm kiếm lợi nhuận tương xứng với các nguồn lực mà công ty sử dụng

Kinh nghiệm thực tế trên thế giới đã chỉ ra rằng, doanh nghiệp nào thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thì lợi ích của họ không những không giảm đi mà còn tăng thêm. Theo tác giả, những lợi ích mà doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam có thể thu được khi thực hiện trách nhiệm xã hội bao gồm: giảm chi phí, tăng doanh thu, tăng giá trị thương hiệu, giảm tỷ lệ nhân viên thôi việc, tăng năng suất và thêm cơ hội tiếp cận những thị trường mới.

Pháp luật hiện hành có quy định đối với doanh nghiệp phải bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ theo tiêu chuẩn do pháp luật quy định hoặc tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố. Ví dụ: Tập đoàn Cà phê Trung Nguyên, năm 2022 cho ra một sản phẩm cà phê hòa tan dành cho người tiêu dùng cao huyết áp hoặc tiểu đường. Họ phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đó để người

tiêu dùng an toàn về sức khỏe. Nghĩa là Tập đoàn cà phê Trung Nguyên đã thể hiện đúng trách nhiệm xã hội của mình khi tham gia hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường ở nước ta (Bách hóa Xanh, 2021). Nền kinh tế thị trường ở nước ta cho phép mọi chủ thể được tự do kinh doanh, kiếm lợi nhuận, nhưng phải theo khuôn khổ của pháp luật, mọi chủ thể phải tôn trọng và chấp hành đúng luật định.

Đăng ký chất lượng hàng hóa không những nâng cao uy tín và lòng tin của khách hàng đối với chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp, mà còn là một trong những điều kiện pháp lý cần thiết để một sản phẩm của doanh nghiệp được lưu thông trên thị trường. Để đăng ký tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, có 2 dạng công bố là công bố hợp tiêu chuẩn và công bố hợp quy chuẩn kỹ thuật, có những loại hàng hóa sản xuất theo tiêu chuẩn của quốc gia và tiêu chuẩn của quốc tế (nếu doanh nghiệp thực hiện chiến lược xuất khẩu ra ngoài thị trường nội địa). Ví dụ: các doanh nghiệp xuất khẩu tôm, cá basa sang thị trường của Mỹ (Phan Trang, 2021), hay các doanh nghiệp xuất khẩu trái thanh long, nhãn lồng hoặc vải thiều Hưng Yên sang thị trường Nhật Bản và các nước châu Âu (Cục Sở hữu trí tuệ, 2022).

Trách nhiệm xã hội ở nhóm này còn liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ về đạo đức kinh doanh để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng và người tiêu dùng. Đạo đức kinh doanh đặt trọng trách lớn và tích cực vào cái tâm, cái tầm của người chủ doanh nghiệp trước xu thế hội nhập toàn cầu hóa ở Việt Nam. Nghĩa là, ở giai đoạn hội nhập kinh tế mang tính toàn cầu hóa như hiện nay, đạo đức kinh doanh là một dạng đạo đức nghề nghiệp, có tính đặc thù của hoạt động kinh doanh. Các hoạt động của chủ thể luôn gắn liền với lợi ích kinh tế, do vậy hoạt động kinh doanh hoàn toàn khác với các hoạt động xã hội khác. Đặc biệt, các nguyên tắc quan trọng của đạo đức kinh doanh bao gồm những đức tính như tính trung thực, nghĩa là không dùng các thủ đoạn gian dối, xảo trá để kiếm lời, như tập đoàn bất động sản Alibaba của Nguyễn Thái Luyện và một số các chủ thể có vi phạm khác đã không giữ lời hứa, giữ chữ tín trong kinh doanh (Văn Thanh, 2021). Phải trung thực trong chấp hành luật pháp của Nhà nước, không làm ăn phi pháp như trốn thuế, lậu thuế, không sản xuất, buôn bán những hàng quốc cấm, thực hiện những dịch vụ có hại cho thuần phong mỹ tục... Phải gắn lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của khách hàng và xã hội, coi trọng hiệu quả gắn với trách nhiệm xã hội.

Trong nhóm trách nhiệm này của doanh nghiệp, không thể không nhấn mạnh khía cạnh nghĩa vụ thuế, tài chính đối với Nhà nước của doanh nghiệp khi tham gia vào thị trường, nền kinh tế; tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê. Nghiên cứu theo góc độ khoa học pháp lý, hiện nay, công tác lập báo cáo tài chính của Doanh nghiệp được thực hiện theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

Trong quy định này, báo cáo tài chính dùng để cung cấp thông tin về tình hình tài chính, tình hình kinh doanh và các luồng tiền của một doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý của chủ doanh nghiệp, cơ quan nhà nước và nhu cầu của những người sử dụng trong việc đưa ra

các quyết định kinh tế. Báo cáo tài chính của doanh nghiệp phải thể hiện rõ trách nhiệm cung cấp những thông tin của một doanh nghiệp về, cụ thể: tài sản; nợ phải trả; vốn chủ sở hữu; doanh thu, thu nhập khác, chi phí sản xuất kinh doanh và chi phí khác; lãi, lỗ và phân chia kết quả kinh doanh; các luồng tiền. Đối với nghĩa vụ kê khai thuế, phải nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Nộp thuế là nghĩa vụ của doanh nghiệp, khi thành lập để kinh doanh, doanh nghiệp được cấp mã số thuế cũng chính là mã số doanh nghiệp và mã số giấy chứng nhận đăng ký thành lập. Doanh nghiệp phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đóng các loại thuế, như: thuế môn bài được nộp theo năm, theo các bậc thuế, phụ thuộc vào mức vốn Điều lệ của doanh nghiệp; thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp... Doanh nghiệp phải khai chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung trong tờ khai thuế với cơ quan thuế theo mẫu do Bộ Tài chính quy định và nộp đủ các chứng từ, tài liệu quy định trong hồ sơ khai thuế. Đây là một trách nhiệm bắt buộc khi tham gia hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh. Các chủ thể này phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính của mình như: đóng các loại thuế, hoàn thành việc thực hiện trách nhiệm xã hội.

Theo số liệu của Tổng cục Thuế, 6 tháng đầu năm 2021, tổng thu ngân sách Nhà nước (NSNN) do ngành Thuế quản lý ước đạt 656.374 tỷ đồng, đạt 58,8% dự toán, bằng 114,3% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa ước đạt 637.649 tỷ đồng, bằng 58,3% dự toán, bằng 115,3% cùng kỳ. Thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 tương đối khá, chủ yếu là do đà tăng trưởng kinh tế từ cuối năm 2020 và tăng thu từ một số nguồn thu do được hưởng lợi từ các chính sách tài khóa, tiền tệ của năm 2020, trong đó một số ngành đạt mức tăng trưởng cao, nóng như: ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, sản xuất lắp ráp ô tô, của các doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, góp phần quan trọng vào số thu trong 6 tháng đầu năm 2021 (Tổng cục Thuế, 2021). Đây là những con số đáng phấn khởi, khích lệ trong giai đoạn cả nước tập trung cao độ thực hiện mục tiêu kép: vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế quốc gia. Đó chính là sự góp công của các chủ thể kinh doanh đã nêu cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong việc đầu tư kinh doanh tìm kiếm lợi nhuận trong nền kinh tế thị trường ở nước ta.

5. Kết luận

Việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc bảo đảm trách nhiệm xã hội kinh doanh của doanh nghiệp là thể hiện rõ nghĩa vụ của các tổ chức cá nhân kinh doanh trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Có thể khẳng định rằng: nền kinh tế Việt Nam là một nền kinh tế mới nổi, đang trên đà phát triển đầy hứa hẹn cùng với các cường quốc mạnh trên thế giới và khu vực. Vì thế, việc thúc đẩy xây dựng các tiêu chí thể hiện đúng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là hết sức cần thiết và cấp bách. Nhiệm vụ không lúc nào có thể xem nhẹ là phải tuyên truyền, giáo dục ý thức thực hiện pháp luật đối với doanh nghiệp, trước hết là những người chủ, quản lý doanh nghiệp. Hiểu biết đúng đắn các quy định của

pháp luật sẽ hình thành nên ý thức về pháp luật, từ đó giúp họ điều chỉnh hành vi phù hợp với quy định của pháp luật. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không phải chỉ là đi làm từ thiện một cách đơn thuần, mà doanh nghiệp đó phải dựa trên nền tảng cơ bản là tổ chức hoạt động kinh doanh đúng quy định pháp luật. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp cao tức đòi hỏi người quản trị doanh nghiệp của mình phải là tấm gương sáng, là nhân tố quan trọng trong việc hình thành triết lý kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp. Khi được trang bị kiến thức, hiểu biết về pháp luật, trách nhiệm của doanh nghiệp, họ sẽ dẫn dắt doanh nghiệp kinh doanh trong khuôn khổ pháp luật, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, mà trước hết là trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp đối với Nhà nước cũng như xã hội trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2020), *Luật Doanh nghiệp*.
2. Quốc hội (2020), *Luật Đầu tư*.
3. Phạm Văn Đức (2010) “Trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp ở Việt Nam: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn cấp bách”, Tạp chí *Triết học*, số 2 (213).
4. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam (1995), *Từ điển bách khoa Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
5. Nguyễn Ngọc Thắng (2015), *Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
6. Carroll, Archie B. (1991), “The pyramid of corporate social responsibility: Toward the moral management of organizational stakeholders”, *Business Horizons*, 423 (21z): 725-268.
7. Sheehy, Benedict (2015), “Defining CSR: Problems and Solutions”, *Journal of Business Ethics*, 131 (3): 625-648.
8. Bách hóa Xanh (2021), “Trung nguyên có những loại cà phê hòa tan nào”, <https://www.bachhoaxanh.com/kinh-nghiem-hay/trung-nguyen-co-nhung-loai-ca-phe-hoa-tan-nao-loai-nao-ngon-nhat-1401913>, truy cập ngày 15/6/2021.
9. Báo Lao động Online (2020), “Vụ Ngộ độc pate Minh Chay: Vẫn không ai nhận trách nhiệm”, <https://laodong.vn/xa-hoi/vu-ngo-doc-pate-minh-chay-van-khong-ai-nhan-trach-nhiem-835369.ldo>, truy cập ngày 10/02/2021.
10. Báo Người Lao động Online (2021), “Yêu cầu báo cáo Thủ tướng vụ mì Hảo Hảo bị Ireland thu hồi vì chứa chất cấm”, <https://nld.com.vn/kinh-te/yeu-cau-bao-cao-thu-tuong-vu-mi-hao-hao-bi-ireland-thu-hoi-vi-chua-chat-cam-20210830220505202.htm>, truy cập ngày 11/5/2021.
11. Báo Tuổi Trẻ Online (2019), “Nước sạch ở Hà Nội nhiễm dầu thải”, <https://tuoitre.vn/nuoc-sach-o-hanoi-nhiem-dau-thai-20191014225221718.htm>, truy cập ngày 16/6/2021.
12. Chính phủ (2019), “Nghị định quy định mức vốn pháp định của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Nghi-dinh-86-2019-ND-CP-muc-von-phap-dinh-cua-to-chuc-tin-dung-chi-nhanh-ngan-hang-nuoc-ngoai-39842.aspx>, truy cập ngày 10/2/2021.

13. Cổng thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh (2021), “Số liệu thống kê tình hình đăng ký thành lập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2021”, <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/Pages/ThongKeDangKy.aspx>, truy cập ngày 10/7/2021.
14. Cục sở hữu trí tuệ (2022), “Vải thiều Lục Ngạn và thanh long Bình Thuận được bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Nhật Bản thuộc top 10 sự kiện khoa học và công nghệ 2021”, https://ipvietnam.gov.vn/web/guest/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/7xsjBfqhCDAV/content/vai-thieu-luc-ngan-va-thanh-long-binh-thuan-uoc-bao-ho-chi-dan-ia-ly-tai-nhat-ban-thuoc-top-10-su-kien-khcn-2021?, truy cập ngày 07/1/2022
15. Hà Duy (2021), “Ngày cuối phải nộp 500 nghìn tỷ, ông chủ 'siêu DN' đối mặt nguy cơ”, <https://vietnamnet.vn/ngay-cuoi-phai-nop-500-nghin-ty-ong-chu-sieu-dn-doi-mat-nguy-co-766859.html>, truy cập ngày 18/8/2021.
16. Nguyễn Quang Duy (2017), “Hoàn thiện pháp luật về góp vốn bằng tài sản vô hình ở Việt Nam”, <https://thegioiluat.vn/bai-viet-hoc-thuat/hoan-thien-phap-luat-ve-gop-von-bang-tai-san-vo-hinh-o-viet-nam-295/>, truy cập ngày 19/7/2021.
17. Lê Phương Linh (2019) “Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Kinh nghiệm một số quốc gia và khuyến nghị cho Việt Nam”, <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/trach-nhiem-xa-hoi-cua-doanh-nghiep-kinh-nghiem-mot-so-quoc-gia-va-khuyen-nghi-cho-viet-nam-302704.html>, truy cập ngày 17/7/2021.
18. Văn Thanh (2021), “Tiếp tục đề nghị truy tố Nguyễn Thái Luyện và 22 đồng phạm”, <https://www.sggp.org.vn/tiep-tuc-de-nghi-truy-to-nguyen-thai-luyen-va-22-dong-pham-722488.html>, truy cập ngày 18/12/2021.
19. Tổng cục Thống kê (2021), “Báo cáo tình hình kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2021”, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/06/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-ii-va-6-thang-dau-nam-2021/>, truy cập ngày 16/7/2021.
20. Phan Trang (2021), “Tin hiệu vui với cá tra, cá basa Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ”, <https://baochinhphu.vn/tin-hieu-vui-voi-ca-tra-ca-basa-viet-nam-xuat-khau-sang-hoa-ky-102295157.htm>, truy cập ngày 23/9/2021.
21. Lê Minh Trường (2021), “Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) là gì? Phân tích về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp”, <https://luatminhkhue.vn/trach-nhiem-xa-hoi-cua-doanh-nghiep-csr-la-gi-.aspx>, truy cập ngày 20/5/2021.